

**HƯỚNG DẪN ĐÁP ÁN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI KỲ _ HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2022 – 2023**

MÔN: TOÁN - KHỐI 10

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Phần kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm khách quan gồm 20 câu/mỗi mã đề.

1. Mã đề thứ 1

MÃ ĐỀ 138								Ghi chú
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	
1	A	11	D	21		31		
2	D	12	C	22		32		
3	A	13	A	23		33		
4	D	14	B	24		34		
5	C	15	A	25		35		
6	D	16	A	26		36		
7	C	17	B	27		37		
8	B	18	B	28		38		
9	B	19	A	29		39		
10	D	20	D	30		40		

2. Mã đề thứ 2

MÃ ĐỀ 248								Ghi chú
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	
1	D	11	D	21		31		
2	D	12	B	22		32		
3	C	13	C	23		33		
4	B	14	C	24		34		
5	D	15	D	25		35		
6	C	16	A	26		36		
7	C	17	B	27		37		
8	A	18	B	28		38		
9	D	19	A	29		39		
10	A	20	D	30		40		

3. Mã đề thứ 3

MÃ ĐỀ 398								Ghi chú
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	
1	C	11	C	21		31		
2	C	12	C	22		32		
3	C	13	A	23		33		
4	A	14	A	24		34		
5	D	15	C	25		35		
6	D	16	D	26		36		
7	C	17	B	27		37		
8	B	18	D	28		38		
9	A	19	B	29		39		
10	B	20	C	30		40		

4. Mã đề thứ 4

MÃ ĐỀ 428								Ghi chú
Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	
1	C	11	A	21		31		
2	C	12	D	22		32		
3	C	13	C	23		33		
4	A	14	C	24		34		
5	B	15	C	25		35		
6	A	16	A	26		36		
7	A	17	D	27		37		
8	D	18	B	28		38		
9	D	19	A	29		39		
10	D	20	B	30		40		

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm	Ghi chú
1	Tìm tập xác định của các hàm số sau: a) $y = \frac{3x}{1-x^2}$ b) $y = \sqrt{3-x} + \frac{2}{x}$		
	a) ĐKXD: $1-x^2 \neq 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x \neq 1 \\ x \neq -1 \end{cases}$ $D = \mathbb{R} \setminus \{-1; 1\}$ b) $\begin{cases} 3-x \geq 0 \\ x \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x \leq 3 \\ x \neq 0 \end{cases}$ $D = (-\infty; 3] \setminus \{0\}$	0,25x4	
2	Chứng minh : $\frac{1-2\cos^2 x}{\sin x - \cos x} = \sin x + \cos x$ VT : $\frac{1-2\cos^2 x}{\sin x - \cos x} = \frac{1-\cos^2 x - \cos^2 x}{\sin x - \cos x} = \frac{\sin^2 x - \cos^2 x}{\sin x - \cos x}$ $= \frac{(\sin x - \cos x)(\cos x + \sin x)}{\sin x - \cos x} = \sin x + \cos x : VP$	0,25x4	
	3. Chứng minh rằng $\overrightarrow{DE} + \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{BC} - \overrightarrow{DC} = \overrightarrow{AE}$ $\overrightarrow{DE} + \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{BC} - \overrightarrow{DC} = \overrightarrow{AE}$ $VT = \overrightarrow{DE} + \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{BC} + \overrightarrow{CD} = \overrightarrow{DE} + \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{BD}$ $= \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{BE} = \overrightarrow{AE} : VP$	0,25x4	
4	4.Cho tam giác ABC có AB=12 cm, BC=13cm, AC = 18 cm. Tính tích vô hướng $\overrightarrow{BA} \cdot \overrightarrow{CB}$ $\overrightarrow{CB} + \overrightarrow{BA} = \overrightarrow{CA} \Leftrightarrow (\overrightarrow{CB} + \overrightarrow{BA})^2 = \overrightarrow{CA}^2$ $\Leftrightarrow CB^2 - 2\overrightarrow{CB} \cdot \overrightarrow{BA} + BA^2 = CA^2$ $\Leftrightarrow \overrightarrow{BA} \cdot \overrightarrow{CB} = \frac{CB^2 + BA^2 - CA^2}{2} = \frac{-11}{2}$	0,25x4	
5	5) Một cửa hàng buôn giày nhập một đôi với giá 60 (nghìn đồng). Cửa hàng ước tính rằng nếu đôi giày được bán với giá x (nghìn đồng) thì mỗi tháng khách hàng sẽ mua $150 - x$ đôi. Hỏi cửa hàng bán một đôi giày với giá bao nhiêu thì thu được nhiều lãi nhất ? Gọi y là số tiền lãi của cửa hàng bán giày (nghìn đồng) Số tiền lãi của cửa hàng trong một tháng là : $y = 150 - x \quad x - 60 = -x^2 + 210x - 9000$	0,25x4	

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm	Ghi chú
	Để số tiền lãi thu được nhiều nhất thì y đạt giá trị lớn nhất. Hàm số trên có tọa độ đỉnh $S(105; 10125)$ Vì $a = -1 < 0$ nên hàm số đạt giá trị lớn nhất là 10125 khi $x = 105$. Vậy cửa hàng được lãi nhiều nhất khi bán 1 đôi giày với giá 105 (nghìn đồng).		